

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023- 2024
NHÓM THỎ NGỌC (25 ĐẾN 36 THÁNG)

Stt	Họ và tên		Ngày	Thán g	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Võ Thiên	Ái	11	7	2021	x	177B Mễ Cốc
2	Trần Minh	Duy	12	6	2021		326 Lưu Hữu Phước
3	Nguyễn Linh	Đan	06	6	2021	x	119/10A Mễ Cốc
4	Lê Hoàng	Huy	15	1	2025		58/5 Lương Văn Can
5	Nguyễn Ngọc Gia	Hy	30	3	2023	x	119/24 Mễ Cốc
6	Trần Nguyễn Gia	Hy	21	11	2021		119/118/2T6 Nguyễn Thị Tần
7	Võ Hứa Trung	Kiên	02	8	2021		296 Lưu Hữu Phước
8	Trần Gia	Khánh	13	1	2022		303 Lưu Hữu Phước
9	Dương Thái Minh	Lâm	16	9	2021		127/1 Mễ Cốc
10	Mai Phước	Lộc	28	6	2021		113/13 Mễ Cốc
11	Nguyễn Viên	Minh	01	2	2024		6D Rạch Cát
12	Nguyễn Trà	My	06	5	2021	x	25A Mai Hắc Đế
13	Tăng Thanh	Ngọc	04	1	2021	x	119/26A Mễ Cốc
14	Phạm Trí	Nhật	28	5	2021		34 Mai Hắc Đế
15	Nguyễn Chí	Tâm	03	5	2021		25/8 Mai Hắc Đế
16	Cao Hoàng	Thiên	15	06	2021		177/18 Lưu Hữu Phước
17	Nguyễn Ngọc Khánh	Vân	30	5	2021	x	288/17A Lưu Hữu Phước

Giáo viên lớp:

Nguyễn Thị Bích Phượng

Huỳnh Phương Thảo

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Loan

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024

MẦM 1 (3 ĐẾN 4 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Đặng Nguyễn Thiên	An	11	08	2020	x	15/8 Bình Đức
2	Nguyễn Hoàng	An	16	03	2020		234 Lưu Hữu Phước
3	Nguyễn Phương	Anh	11	11	2020	x	113/27 Mễ Cốc
4	Hứa Hoàng Thiên	Ân	06	06	2020		26/1 Nguyễn Nhược Thị
5	Võ Hoàng Kim	Cát	23	10	2020	x	120.16A Mễ Cốc
6	Võ Hải	Đăng	6	11	2020		19/20 Rạch Cát
7	Huỳnh Phúc	Hào	19	1	2020		192/7 Lưu Hữu Phước
8	Nguyễn Gia	Hưng	04	01	2020		174/5D Mễ Cốc
9	Nguyễn Đỗ Duy	Minh	28	04	2020		113/10D Mễ Cốc
10	Phan Đặng Gia	Minh	07	09	2020		297A/2 Lưu Hữu Phước
11	Đàm Khôi	Nguyên	23	11	2020		
12	Nguyễn Quỳnh	Như	23	12	2020	x	260/8/10 Lưu Hữu Phước
13	Lê Gia	Phúc	16	01	2020		45/6 Mai Hắc Đế
14	Mai Minh	Phúc	19	11	2020		169A Mễ Cốc
15	Nguyễn Minh	Phúc	07	10	2020		121/12/2 Mễ Cốc
16	Nguyễn Lê Hà	Phương	23	07	2020	x	20/29 Mễ Cốc
17	Nguyễn Ngô An	Quỳnh	18	01	2020	x	18/3A Bình Đức
18	Lương Ngọc	Thiện	02	09	2020		34a Rạch Cát
19	Đinh Ngọc Diễm	Trang	02	04	2020	x	27/6C Lê Thành Phương
20	Cao Bảo	Uyên	11	07	2020	x	186/11B Mễ Cốc

Giáo viên lớp:	Nguyễn Thị Đài Trang
	GV mới

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Kim Loan

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024
MẦM 2 (3 ĐẾN 4 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Lê Tuấn	Anh	03	07	2020		119/10A Mễ Cốc
2	Trần Minh	Anh	04	04	2020		119/31 Mễ Cốc
3	Trần Bửu	Ân	05	03	2020		10/1B Mai Hắc Đế
4	Diệp Khiết	Du	01	01	2020	x	127/29/3/1 Mễ Cốc
5	Nguyễn Phạm Minh	Đan	12	3	2020	x	129/9 Mễ Cốc
6	Châu Quang	Đăng	10	06	2020		21L/11 Ngõ Sĩ Liêm P14 Q8
7	Phạm Minh	Đức	04	08	2020		5/21/3 Mễ Cốc
8	Võ Quang	Khải	30	11	2020		45/4 Mai Hắc Đế
9	Trần Đăng	Khoa	14	01	2020		17/15 Lê Thành Phương
10	Vũ Hoàng Đăng	Khôi	06	03	2022		260/45 Lưu Hữu Phước
11	Đoàn Tăng Gia	Minh	05	05	2020		18/1 Bình Đức
12	Võ Ngọc Gia	Nghi	22	12	2020	x	376/14 Bình Đông
13	Hà Bảo	Ngọc	26	5	2020	x	36/12A Bể Mễ Cốc
14	Võ Quang	Nhân	08	03	2020		177B Mễ Cốc
15	Nguyễn Quỳnh	Như	12	05	2020	x	291/16 Lưu Hữu Phước
16	Lưu Hoàng	Phúc	18	07	2020		121/10/7 Mễ Cốc
17	Nguyễn Thúy	Phượng	17	9	2020	x	124/19 Mễ Cốc
18	Trần Đào Minh	Quân	27	12	2020		300/11A Lưu Hữu Phước
19	Hoàng Hồng	Tâm	07	12	2020	x	373/1 Lưu Hữu Phước
20	Nguyễn Huỳnh Cát	Tiên	17	01	2020	x	5/11Mai Hắc Đế
21	Văn Gia	Vỹ	07	04	2020		300/4/2 Lưu Hữu Phước

Giáo viên lớp:	Trần Thị Thanh Phương
	Đào Như Quỳnh

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Loan

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024
MẦM 3 (3- 4 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Lê Ngô Minh	An	20	05	2020		129C/22 Mễ Cốc
2	Tô Hoàng Tuệ	Anh	9	9	2020	x	5/36/27 Mễ Cốc
3	Phạm Nguyễn Hoàng	Châu	30	10	2020	x	127/24 Mễ Cốc
4	Đặng Nhã	Chi	12	09	2020	x	F9B Mễ Cốc
5	Lê Như Ánh	Dương	04	08	2020	x	45/7B Mai Hắc Đế
6	Hứa Lê Nhã	Đan	30	12	2020	x	129/9/3 Mễ Cốc
7	Nguyễn Thái Bảo	Hân	1	1	2020	x	8/3A Lê Thành Phương
8	Nguyễn Thanh	Hưng	03	06	2020		240/10/1M Lưu Hữu Phước
9	Hà Bảo	Long	12	01	2020		18/5 Bình Đức
10	Trịnh Nhật	Minh	12	02	2020		127/29/1/8 Mễ Cốc
11	Võ Ngọc	My	01	10	2020	x	17/23 Mễ Cốc
12	Từ Khôi	Nguyễn	11	9	2020		127/26/8 Mễ Cốc
13	Đỗ Mẫn	Nhi	25	8	2020	x	85/17/57 Bùi Minh Trục P5 Q8
14	Huỳnh Gia	Nhi	09	05	2020	x	51/2A Lê Thành Phương
15	Hồ Võ An	Nhiên	24	06	2020	x	15/15 Bình Đức
16	Nguyễn Huỳnh Ý	Như	26	03	2020	x	129C/13 Mễ Cốc
17	Phạm Nguyễn Khả	Như	27	12	2020	x	20 Bình Đức
18	Nguyễn Lê Hà	Phương	28	4	2020	x	260/45/2 Lưu Hữu Phước
19	Trần Tấn	Phúc	06	08	2020		119/6H2 Mễ Cốc
20	Trần Hoàng Tuệ	Tĩnh	30	10	2020		19/9 Rạch Cát
21	Phan Minh	Tuấn	17	7	2020		265C Lưu Hữu Phước
22	Nguyễn Cát	Tường	09	03	2020	x	113/13 Mễ Cốc
23	Phạm Hải	Vy	19	05	2020	x	140B Mễ Cốc
24	Trần Hạ	Vy	17	06	2020	x	129C/9 Mễ Cốc

Giáo viên lớp:	Lê Thị Mộng Tuyền
	Phạm Thị Minh Lợi

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Loan

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024
LỚP CHÒI 1 (4 ĐẾN 5 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Nguyễn Bình	An	05	06	2019		Số 8 Nguyễn Sĩ Cố
2	Nguyễn Đình Thái	An	12	05	2019		108b Mễ Cốc
3	Đặng Huỳnh Ngọc	Anh	20	10	2019	x	8 Bình Đức
4	Nguyễn Thiên	Ấn	15	07	2019		C18 Mễ Cốc
5	Nguyễn Đình Thái	Bình	12	05	2019		108b Mễ Cốc
6	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	09	12	2019	x	5 Mai Hắc Đế
7	Dương Uyên	Chi	06	09	2019	x	325/22 Phú Định
8	Cao Minh	Đăng	22	11	2019		186/11B Mễ Cốc
9	Trần Hoàng	Hải	24	03	2019		33/10 Mai Hắc Đế
10	Vũ Thiên Bảo	Hân	14	07	2019	x	205A Mễ Cốc
11	Nguyễn Thiên	Khôi	23	03	2019		119/33A Mễ Cốc
12	Ngô Tuệ	Lâm	13	11	2019		240/10/5C Lưu Hữu Phước
13	Nguyễn Hữu	Minh	19	02	2019		120/16A Mễ Cốc
14	Dương Hải	My	10	10	2019	x	127/36 Mễ Cốc
15	Quách Khả	My	12	09	2019	x	128/4 Mễ Cốc
16	Phạm Lê Thùy	Ngân	17	10	2019	x	260/8/16 Lưu Hữu Phước
17	Nguyễn Bảo	Ngọc	17	07	2019	x	D3 Mễ Cốc
18	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	13	06	2019	x	216B Mễ Cốc
19	Trần Bảo	Nhân	05	03	2019		279/9 Lưu Hữu Phước
20	Trần Lâm An	Nhi	11	09	2019	x	319/4 Lưu Hữu Phước
21	Trần Ngọc Quỳnh	Như	26	07	2019	x	119 / 18 D Mễ Cốc
22	Phạm Lê Minh	Nhựt	07	11	2019		121/10/7 Mễ Cốc
23	Nguyễn Khải	Phong	26	04	2019		240/8A Lưu Hữu Phước
24	Hồ Hoàng	Phúc	11	10	2019		332 Lưu Hữu Phước
25	Phan Hoàng Thiên	Phúc	04	07	2019		17/23 Mễ Cốc
26	Lý Võ Nhã	Quyên	04	11	2019	x	22 Rạch Cát
27	Phạm Nguyễn Bảo	Tín	16	01	2019		4/1A Bình Đức
28	Trần Hoàng Bảo	Thy	15	05	2019	x	231/8C Lưu Hữu Phước
29	Trần Thanh	Trà	10	02	2019	x	236B Lưu Hữu Phước
30	Nguyễn Vân	Trang	03	04	2019	x	205A Mễ Cốc
31	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	06	04	2019	x	9/1A Nguyễn Sĩ Cố
32	Lý Nam	Trí	04	06	2019		119/6H2 Mễ Cốc
33	Trần Minh	Trọng	03	04	2019		28/63/71 Lương Văn Can
34	Phạm Ngọc Phương	Uyên	11	06	2019	x	186/16 Mễ Cốc
35	Nguyễn Tường	Vy	18	01	2019	x	494/39 Bến Phú Định

Giáo viên lớp:

Nguyễn Thị Bích Liên
Trần Thị Thu Nga

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Loan

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024

LỚP CHỒI 2 (4 ĐẾN 5 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Nguyễn Đăng Hoài	An	06	04	2019	x	Kế 119/37 Mễ Cốc
2	Trần Ngọc Bảo	An	06	01	2019	x	127/2E Mễ Cốc
3	Trần Hoàng Tú	Anh	01	02	2019	x	51D1 Mai Hắc Đế
4	Trương Quang	Bảo	08	04	2019		18 Mễ Cốc
5	Lê Ngọc Bảo	Châu	29	05	2019	x	283/12/5, Lưu Hữu Phước
6	Nguyễn Khắc Khánh	Giang	15	03	2019	x	291/24 Lưu Hữu Phước
7	Bùi Lê Gia	Hưng	15	08	2019		283/16A Lưu Hữu Phước
8	Nguyễn Phúc Minh	Hưng	23	06	2019		119/29A Mễ Cốc
9	Lê Đăng Vương	Khang	16	08	2019		11/2A Bình Đức
10	Nguyễn Ngọc Hoàng	Khang	04	06	2019		11/2B Bình Đức
11	Trần Minh	Lộc	27	06	2019		260/1E Lưu Hữu Phước
12	Phạm Thanh	Mẫn	12	03	2019	x	364/7/2 , Bến Bình Đông
13	Trần Phạm Nhật	Minh	26	11	2019		33/17 Mai Hắc Đế
14	Dương Khánh	My	10	07	2019	x	124/16 Mễ Cốc
15	Nguyễn Ngọc Khả	Ngân	27	09	2019	x	300A Nguyễn Duy
16	Huỳnh Diệp Hồng	Ngọc	24	04	2019	x	65/16 Bùi Huy Bích
17	Trần Trí	Nguyễn	07	06	2019		79/1/8/3 Phú Định
18	Nguyễn Thiện	Nhân	24	12	2019		4/23 Bình Đức
19	Trần Phúc	Nhân	16	12	2019		127/26/11C Mễ Cốc
20	Phạm Ngọc An	Nhiên	20	10	2019	x	23A Mai Hắc Đế
21	Trần Hoàng	Phát	30	12	2019		361/14/23B Bình Đông
22	Bùi Lê Gia	Phúc	15	08	2019		283/16A Lưu Hữu Phước
23	Trương Tấn	Phúc	25	09	2019		120A Mễ Cốc
24	Nguyễn Phúc	Quân	17	08	2019		119/16C Mễ Cốc
25	Nguyễn Lệ	Quyên	13	04	2019	x	216C Mễ Cốc
26	Thạch Nhã Cát	Tiên	16	12	2019	x	17/9E Mễ Cốc
27	Hồ Dương Thiện	Thanh	30	03	2019	x	127/26/1b3
28	Hà Quỳnh	Trâm	24	09	2019	x	283/18 Lưu Hữu Phước
29	Trần Bảo	Trâm	06	03	2019	x	288/4 Lưu Hữu Phước
30	Tổng Ngọc Minh	Triết	16	08	2019	x	364/7A Bình Đông
31	Nguyễn Ngọc	Trúc	18	08	2019	x	324/18/9 Lưu Hữu Phước
32	Lý Nguyễn Nhã	Uyên	21	09	2019	x	314/3 Lưu Hữu Phước
33	Lê Hoàng Ái	Vy	20	08	2019	x	277/3 Lưu Hữu Phước

Giáo viên lớp:	Dương Thị Phương Trinh
	Đỗ Tường Vy
	GV mới

HIỆU TRƯỞNG



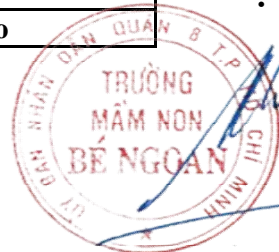
Nguyễn Thị Kim Loan

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024
LỚP LÁ 1 (5 ĐẾN 6 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Đình Quốc	Anh	03	07	2018		318/2 Lưu Hữu Phước
2	Mai Hương Ngọc	Anh	28	12	2018	x	57A Mai Hắc Đế
3	Phan Nguyễn Phương	Anh	25	06	2018	x	10/2A Bình Đức
4	Bùi Phúc	Ân	18	03	2018		364/10 Bình Đông
5	Nguyễn Quang	Hải	01	01	2018		184/2A Lưu Hữu Phước
6	Lư Gia	Hào	05	10	2018		17/27/29 Mễ Cốc
7	Nguyễn Gia	Hân	06	07	2018	x	6C Bình Đức
8	Phạm Phúc	Hưng	21	03	2018		140a Mễ Cốc
9	Võ Tấn	Lộc	20	09	2018		17 Mễ Cốc
10	Nghiêm Huỳnh Nhật	Minh	27	04	2018		288/1C Lưu Hữu Phước
11	Vương Thư	Nhã	17	12	2018	x	119/16C Mễ Cốc
12	Nguyễn Chí	Nhân	04	07	2018		25/8 Mai Hắc Đế
13	Lê Uyên	Nhi	13	04	2018	x	23/29C Mai Hắc Đế
14	Hồ An	Nhiên	28	10	2018	x	350/25 Lưu Hữu Phước
15	Quách Trịnh Gia	Phát	17	01	2018		364/7/13 Bến Bình Đông
16	Nguyễn Quang	Phúc	17	03	2018		19/8A Lê Thành Phương
17	Ngô Thiên	Phúc	09	02	2018		57 Nguyễn Cư Trinh Q1
18	Vương Hy	Phụng	15	01	2018	x	33/37/3 Mai Hắc Đế
19	Tăng Ngọc Cát	Tường	23	10	2018	x	240/12E Lưu Hữu Phước
20	Trần Hưng	Thịnh	23	01	2018		318/20A Lưu Hữu Phước
21	Võ Ngọc Minh	Thư	29	10	2018	x	19/20 Rạch Cát Q10
22	Vũ Quỳnh Khánh	Thy	09	01	2018	x	127/26/6 Mễ Cốc
23	Lê Hoàng Hà	Trâm	09	06	2018	x	33/5B Mai Hắc Đế
24	Dương Ngọc Thảo	Trúc	25	07	2018	x	313/1/1B Lưu Hữu Phước
25	Hồ Ngọc Thùy	Vân	14	11	2018	x	350/25 Lưu Hữu Phước
26	Lê Nhật Bảo	Vy	01	01	2018	x	98/17B Hoài Thanh
27	Huỳnh Ngọc	Ý	01	03	2018	x	8/6/6 Lê Thành Phương

Giáo viên lớp:	Trần Thị Thu Thủy
	Lý Lưu Thị Hồng Đào

HIỆU TRƯỞNG

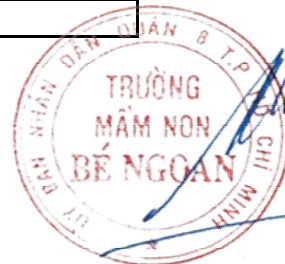


Nguyễn Thị Kim Loan

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG MẦM NON BÉ NGOAN

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024
LỚP LÁ 2 (5 ĐẾN 6 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Nguyễn Hồng	Ân	31	10	2018	x	8 Nguyễn Sĩ Cổ
2	Nguyễn Trọng Gia	Bảo	15	07	2018		19D Đường Bình Đức
3	Nguyễn Hoàng Ánh	Dương	25	10	2018	x	365Bis Bình Đông
4	Đặng Nguyễn Khánh	Hà	30	05	2018	x	336/24/2B Lưu Hữu Phước
5	Huỳnh Gia	Hân	05	10	2018	x	33/37 Mai Hắc Đế
6	Nguyễn Minh Phụng	Hoàng	12	08	2018	x	30B Rạch Cát
7	Nguyễn Phùng Anh	Khoa	27	05	2018		300 Lưu Hữu Phước
8	Đào Nguyễn Duy	Khôi	25	10	2018		124/1B MỄ CỐC
9	Vũ Quang	Minh	02	12	2018		2C4 MỄ CỐC
10	Phan Lưu Khánh	Ngân	1	5	2018	x	294A Lưu Hữu Phước
11	Võ Thị Hồng	Ngọc	30	08	2018	x	184/19 Lưu hữu Phước
12	Lê Tấn	Phát	24	09	2018	x	313/4A Lưu Hữu Phước
13	Phan Huỳnh Tấn	Phát	21	08	2018		230/5 Phú Định
14	Nguyễn Thiên	Phúc	25	06	2018		10/27A Bình Đông
15	Chu Hoàng Minh	Phúc	22	06	2018		340/18 Lưu Hữu Phước
16	Nguyễn Hoàng Thiên	Phúc	26	11	2018		4 lô F MỄ CỐC
17	Võ Hoàng Kim	Phụng	30	01	2018	x	120/16A MỄ CỐC
18	Hùynh Nhã	Phương	09	05	2018	x	237/2 MỄ CỐC
19	Lê Minh	Tuấn	17	09	2018		119/37 MỄ CỐC
20	Nguyễn Lê	Thanh	09	06	2018		6/4 Rạch Cát
21	Lê Anh	Thư	23	04	2018	x	6 Nguyễn Sĩ Cổ
22	Phan Minh	Triết	14	01	2018		4/29 Bình Đức
23	Lê Trang Nhã	Trúc	07	11	2018	x	243/17/4 Lưu Hữu Phước
24	Trần Thị Thanh	Trúc	30	06	2018	x	260/42/5 Lưu Hữu Phước
25	Nguyễn Ngọc Tú	Uyên	28	10	2018	x	260/13/1 Lưu Hữu Phước
26	Nguyễn Ngọc Như	Ý	03	02	2018	x	28/9/21A Lương Văn Can
27	Trần Ngọc Tường	Vy	20	04	2018	x	9/30 Nguyễn Sỹ Cổ
	Giáo viên lớp:	Nguyễn Thị Thanh Thảo					HIỆU TRƯỞNG
		Nguyễn Thị Thủy					



Nguyễn Thị Kim Loan

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG MẦM NON BÉ NGOAN

DANH SÁCH HỌC SINH - NĂM HỌC 2023 - 2024
LỚP LÁ 3 (5 ĐẾN 6 TUỔI)

Stt	Họ và tên		Ngày	Tháng	Năm	Nữ	Địa chỉ
1	Lê Ngọc Trâm	Anh	18	10	2018	x	119/6H2 Mễ cốc
2	Hoàng Thiên Khả	Di	09	12	2018	x	211 Mễ Cốc
3	Văn Kim Khánh	Đan	28	06	2018	x	297C Lưu Hữu Phước
4	Huỳnh Hải	Đăng	30	07	2018		300/1 Lưu Hữu Phước
5	Nguyễn Thanh	Hải	21	09	2018		7A Nguyễn Sĩ Cồ
6	Lưu Gia	Hân	10	06	2018	x	20/1B Mễ Cốc
7	Lê Phúc Huy	Khang	08	08	2018		17/9C Mễ Cốc
8	Dương Nguyễn Phương	Linh	28	09	2018	x	36/43/7 Mễ Cốc
9	Đặng Thị Trúc	Minh	29	11	2018	x	213B Lưu Hữu Phước
10	Hứa Khải	Minh	18	10	2018		27L/5 Ngô Sĩ Liên
11	Huỳnh Võ Kim	Ngân	26	02	2018	x	300 Lưu Hữu Phước
12	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	13	03	2018	x	341/1 Lưu Hữu Phước
13	Đoàn Phạm Minh	Nhật	05	09	2018		317A/4 Lưu Hữu Phước
14	Hồ Tuệ	Nhi	09	10	2018	x	20/33 Mễ Cốc
15	Phạm Cao	Phong	08	01	2018		252F Lưu Hữu Phước
16	Tạ Gia	Phúc	17	11	2018		4/8 Bình Đức
17	Mai Nguyên	Phúc	09	12	2018		169A Mễ Cốc
18	Nguyễn Trung	Tín	20	06	2018		298A Lưu Hữu Phước
19	Phạm Đặng Anh	Tú	10	09	2018		6A Rạch Cát
20	Lê Minh	Tuấn	17	09	2018		119/37 Mễ Cốc
21	Cao Ngọc Cát	Tường	07	12	2018	x	5/36/53 Mễ Cốc
22	Nguyễn Chí Thiên	Thư	13	10	2018	x	8/6/6A Lê Thành Phương
23	Giang Diệu	Trung	27	11	2018		127/26/1B/1 Mễ cốc
24	Bùi Phương	Uyên	26	10	2018	x	36/69 Mễ Cốc
25	Phan Ngọc Bảo	Vy	21	08	2018	x	6/4 Rạch Cát
	Giáo viên lớp:	Phan Ngọc Bích Trâm					HIỆU TRƯỞNG
		Phan Thị Ánh Tuyết					



Nguyễn Thị Kim Loan